TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Mộng H, sinh năm: 1989

Bị đơn: Anh Dư Thế P, sinh năm: 1985

Cùng trú tại: 712/7 khu vực Hòa Thạnh, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hòa giải của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Mộng H, sinh năm: 1989

Bị đơn: Anh Dư Thế P, sinh năm: 1985

Cùng trú tại: 712/7 khu vực Hòa Thạnh, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Mộng H và Anh Dư Thế P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Mộng H tiếp tục nuôi con chung tên Dư Gia L, sinh ngày 14/5/2013 đến trưởng thành. Anh P không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Phương theo luật định; không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và Anh P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, Chị H tự nguyện chịu. Nhưng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn theo biên lai số 005914 ngày 18/02/2019. Sau khi khấu trừ, chị H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND. Q Ô Môn;
- UBD P. Phước Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Mẫn